

※**Thời hạn đăng ký: Thứ 6, ngày 18/10/2024 (năm Lệnh Hòa 6)**
(đóng dấu gửi bưu điện ngày 18/10/2024)

※**Thời hạn đăng ký đối với những trẻ sinh ra trong khoảng thời gian từ 1/10**
(thứ 3) ~ 18/10/2024 (thứ 6): Thứ 6, ngày 1/11/2024 (năm Lệnh Hòa 6)
(đóng dấu gửi bưu điện ngày 1/11/2024)

Năm tài chính Lệnh Hòa 6 (năm 2024)

Thông báo về Trợ cấp hỗ trợ trọng điểm ứng phó với vật giá leo thang của thành phố Tsukuba (tính kèm trẻ em)

Những trường hợp dưới đây không thuộc đối tượng nhận trợ cấp

- Tại thời điểm 1/1/2024 (Lệnh Hòa 6), tất cả các thành viên trong hộ không có đăng ký cư trú tại Nhật Bản
- Hộ chỉ là người thân phụ thuộc của người chịu thuế cư trú năm 2024 (Lệnh Hòa 6) (tham khảo tờ rời kèm theo)
- Hộ có thành viên có thu nhập phải chịu thuế cư trú năm 2024 (Lệnh Hòa 6), hoặc có thành viên chưa kê khai khoản thuế này.
- Trong hộ có thành viên được miễn thuế cư trú năm 2024 (Lệnh Hòa 6) theo điều ước thuế
- Hộ là đối tượng nhận trợ cấp 70.000 yên dành cho hộ gia đình không chịu thuế cư trú năm 2023 (Lệnh Hòa 5)
- Hộ là đối tượng nhận trợ cấp 100.000 yên dành cho hộ gia đình chỉ chịu thuế cư trú bình quân đầu người năm 2023 (Lệnh Hòa 5)
 - ※“Hộ đối tượng” là để chỉ hộ đã nhận trợ cấp, hoặc hộ chưa đăng ký hay từ chối nhận trợ cấp bất kể có thuộc diện được trợ cấp hay không
 - ※Những hộ gia đình thuộc đối tượng năm 2023 (Lệnh Hòa 5) tại các chính quyền địa phương khác không thuộc đối tượng trợ cấp lần này
- Hộ là đối tượng nhận trợ cấp nuôi dạy trẻ 50.000 yên (mỗi trẻ 50.000 yên) tương ứng với 2 trợ cấp trên

Trên cơ sở gánh nặng gia tăng do vật giá leo thang, thành phố quyết định trợ cấp 100.000 yên/ hộ gia đình và 50.000 yên/ trẻ đối với những hộ mới thuộc diện được miễn thuế cư trú hoặc chỉ chịu thuế cư trú bình quân đầu người năm 2024 (Lệnh Hòa 6), như là khoản trợ cấp hỗ trợ trọng điểm ứng phó với vật giá leo thang.

Thông báo này hướng tới những hộ gia đình có thành viên chuyển đến thành phố Tsukuba từ ngày 2/1/2024 (Lệnh Hòa 6) trở đi và những hộ đang thực hiện quyền giám hộ riêng biệt (do ly hôn...).

※Sau khi đã xác nhận kỹ những nội dung bên dưới và các tờ rời kèm theo, **xin hãy nộp đơn chỉ khi hộ gia đình áp ứng đủ điều kiện nhận trợ cấp.**

1. Đối tượng nhận trợ cấp (chủ hộ gia đình)

Thỏa mãn một trong 2 mục ① hoặc ② dưới đây.

- ① Tính đến ngày tham chiếu (3/6/2024 (Lệnh hòa 6)), tất cả thành viên trong hộ đều có đăng ký cư trú tại thành phố Tsukuba, và là chủ hộ của hộ không chịu thuế cư trú bình quân đầu người trong năm 2024 (Lệnh hòa 6)
- ② Tính đến ngày tham chiếu (3/6/2024 (Lệnh hòa 6)), tất cả thành viên trong hộ đều có đăng ký cư trú tại thành phố Tsukuba, là chủ hộ của hộ không chịu thuế cư trú bình quân tính theo thu nhập trong năm 2024 (Lệnh hòa 6), và trong đó ít nhất một thành viên chỉ chịu thuế cư trú bình quân đầu người
- ③ Tính đến thời điểm nộp đơn, đang chu cấp cho các trẻ em được ghi tên trong “Đơn đăng ký” (cùng chung sinh hoạt phí)

2. Số tiền trợ cấp

1 hộ gia đình 100.000 yên và mỗi trẻ em 50.000 yên

3. Hướng dẫn thủ tục đăng ký

【Điền đơn đăng ký】

Điền tất cả thông tin của chủ hộ (người nộp đơn) vào mục ①

Điền số tài khoản chuyển tiền vào mục ②

Điền số tiền vào mục ③

Điền địa chỉ tại thời điểm 1/1/2023 (Lệnh Hòa 5) của tất cả thành viên có trong hộ tại thời điểm 3/6/2024 (Lệnh Hòa 6) vào mục ④

※Nếu không biết mã số cá nhân, có thể để trống

Điền địa chỉ tại thời điểm 1/1/2024 (Lệnh Hòa 6) của tất cả thành viên có trong hộ tại thời điểm 3/6/2024 (Lệnh Hòa 6) vào mục ⑤

※Nếu không biết mã số cá nhân, có thể để trống

Điền các trẻ em kèm theo (trẻ sinh trong thời gian 2/4/2006 (Bình Hành 18) ~ 18/10/2024 (Lệnh Hòa 6)) vào mục ⑥

※Các trẻ em được sinh ra tính đến ngày 18/10/2024 (Lệnh Hòa 6) là đối tượng nhận trợ cấp

【Giấy tờ cần nộp】 ※Hãy kiểm tra kỹ để không có thông tin nào bị điền thiếu

- Đơn đăng ký trợ cấp hỗ trợ trọng điểm ứng phó với vật giá leo thang (tính kèm trẻ em)
- Bản copy giấy tờ xác nhận danh tính của chủ hộ (người nộp đơn)
- Bản copy giấy tờ có thể xác nhận tài khoản chuyển tiền
- Trong trường hợp đăng ký công dân của chủ hộ và con khác nhau (giám hộ riêng biệt), cần thiết phải có phiếu công dân và bản copy xác nhận danh tính của con, kèm theo đơn đề nghị
 - ※Chỉ những trẻ có địa chỉ trong nước mới thuộc đối tượng
 - ※Với những người cần đơn đề nghị, hãy liên hệ tới chúng tôi

- | | |
|---------------------|----------------------------|
| • Bằng lái xe | • Mặt trước thẻ My number |
| • Hộ chiếu | (mặt có ảnh chân dung) |
| • Bảo hiểm sức khỏe | • Thẻ cư trú |
| • Sổ lương hưu | • Bảo hiểm tuổi già v.v... |

※Giấy tờ xác nhận danh tính
Có ảnh chân dung → Chỉ cần 1 loại
Không có ảnh chân dung → 2 loại

Giấy tờ xác nhận tài khoản chuyển tiền (bản copy)

Những mục cần thiết

- Tên tổ chức tài chính •
tên chi nhánh
- Số tài khoản (STK)
- Tên chủ tài khoản (Katakana)



Loại tài khoản
Chủ tài khoản
Số chi nhánh • STK
Tên tổ chức tài
chính • tên chi
nhánh



4. Về kết quả thẩm định, ngày chuyển khoản trợ cấp

Sau khi tiếp nhận “Đơn xác nhận”, thành phố sẽ tiến hành thẩm định theo thứ tự, và đưa ra quyết định trợ cấp hoặc không trợ cấp.

Việc chuyển khoản tiền trợ cấp sẽ tiến hành theo thứ tự từ sau 3 tuần đến 1 tháng tính từ khi tiếp nhận đơn, tùy nhiên tùy vào tình hình mà có thể trước hoặc sau thời hạn đó. Kết quả thẩm định và ngày chuyển khoản xin hãy xác nhận qua “Thông báo quyết định trợ cấp” sẽ được gửi đến các hộ gia đình.

※Những trường hợp không có tài khoản ngân hàng hoặc có
thắc mắc, v.v..., xin hãy liên hệ tới phòng ban dưới đây!

Thành phố Tsukuba Bộ phận Phúc lợi Ban Phúc lợi Xã hội

029-883-1366

Thời gian tiếp nhận: 8:45 ~ 16:30 ※ Trừ thứ 7, chủ nhật và ngày lễ